TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST–HNGĐ	*Tân Biên, ngày 14 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: bà Phạm Oanh Kiều

Thư ký phiên họp: bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên tham gia phiên họp: ông Nguyễn Út Nhỏ – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2023/QĐST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* chị Nguyễn Thị Mỹ G, sinh năm 1993; cư trú tại: Đường Huỳnh Văn Ng, khu phố 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh T, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962 và ông Ngô Văn L, sinh năm 1960; cùng cư trú tại: khu phố 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 02/02/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự - chị Nguyễn Thị Mỹ G trình bày:

Chị là con ruột của ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị K, sinh ngày 24/02/1993. Do điều kiện kinh tế của cha mẹ ruột của chị khó khăn. Năm 2005, chị được ông Ngô Văn L và bà Nguyễn Thị H nhận làm con nuôi, có sự đồng ý của cha mẹ ruột chị. Các bên đã làm thủ tục đăng ký nhận nuôi con nuôi tại UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh T, và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn T cấp Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 24/2005/QĐ-UB ngày 19/4/2005.

Nay chị đã trưởng thành và kết hôn, có gia đình riêng nên chị yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị và ông L, bà H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn L trình bày:

Ngày 19/4/2005, vợ chồng ông có nhận nuôi cháu Nguyễn Thị Mỹ G lý do gia đình cháu Giàu khó khăn. Vợ chồng ông có làm thủ tục đăng ký tại UBND thị trấn T và được cấp giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi. Quá trình nuôi dưỡng cháu G, vợ chồng ông đã làm đầy đủ nghĩa vụ của cha mẹ nuôi. Nay cháu G đã trưởng thành, có gia đình riêng nên ông đồng ý chấp dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông và cháu G.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày:

Thống nhất với toàn bộ lời trình bày của chồng bà về thời gian, quá trình nhận nuôi con nuôi giữa vợ chồng bà và cháu G. Nay cháu G yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi do cháu Giàu đã trưởng thành, bà đồng ý với yêu cầu của cháu G.

Tại phiên họp: các đương sự vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm:

- *Về tố tụng:* Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thụ lý việc dân sự đúng thẩm quyền, gửi thông báo cho Viện kiểm sát, đương sự, tống đạt giấy mời, giấy triệu tập cho những người tham gia tố tụng theo đúng quy định. Lấy lời khai, yêu cầu đương sự giao nộp chứng cứ, tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Mở phiên họp đúng thời hạn theo quy định tại Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên họp, Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp, Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định tại Điều 369 của Bộ luật tố tụng dân sự; đương sự đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- *Về nội dung:* căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự; Điều 25 của Luật Nuôi con nuôi, Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị G đối với ông Ngô Văn L và bà Nguyễn Thị H.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị Nguyễn Thị Mỹ G phải chịu theo quy định của pháp luật.

- *Kiến nghị khắc phục vi phạm*: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: chị Nguyễn Thị Mỹ G yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị và ông Líp, bà Hồng. Căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là yêu cầu tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên.

[2] Về tố tụng: người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều đề nghị giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi: Căn cứ lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp thể hiện: tháng 4/2005, ông L và bà H nhận nuôi chị G, được cha mẹ ruột của chị G đồng ý và UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh T đã cấp chứng nhận đăng ký nuôi con nuôi vào ngày 19/4/2005. Sau khi đăng ký nuôi con nuôi, chị G được ông L và bà H quan tâm chăm sóc, thực hiện quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ nuôi đối với con nuôi. Nay chị G đã trưởng thành nên yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Xét yêu cầu chấm dứt nuôi con nuôi của chị G thấy rằng chị G đã thành niên và ông L, bà H tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi. Đây là ý chí tự nguyện của các bên và phù hợp quy định pháp luật, cần chấp nhận yêu cầu của G về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quy định tại khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26 và Điều 27 của Luật Nuôi con nuôi; Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: căn cứ Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị G phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 5 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm l khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, Điều 27 của Luật nuôi con nuôi; Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mỹ G về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị Nguyễn Thị Mỹ G sinh ngày 24/02/1993 và ông Ngô Văn L, bà Nguyễn Thị H.

Quyền và nghĩa vụ giữa con nuôi là chị Nguyễn Thị Mỹ G sinh ngày 24/02/1993 và cha mẹ nuôi là ông Ngô Văn L, bà Nguyễn Thị H chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Nguyễn Thị Mỹ G phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000 đồng chị G đã nộp theo biên lai thu số 0004270 ngày 02/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; chị G đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THA DS huyện Tân Biên;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Oanh Kiều